TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SÔNG CẦU
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 07 /2022/HSST
Ngày: 25/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Chẩn

2. Ông Phan Văn Ký

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên tòa: Ông Phan Đức Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Ngọc C – sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn V, xã XT, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; con ông: Võ Ngọc Q, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; Em ruột: 01 người; Vợ: Hồ Nhật Q, sinh năm 2002; Con ruột 01 người, sinh năm 2019. Tiền án: Không.Tiền sự: Ngày 18/12/2020, bị Công an thị xã Sông Cầu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, chấp hành nộp phạt ngày 05/02/2021. Nhân thân: Ngày 15/9/2021, bị TAND thị xã Sông Cầu tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS; Ngày 03/8/2010 theo Quyết định số 1015/QĐ-UB ngày 29/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên đưa Võ Ngọc C đi Cơ sở giáo dưỡng A1 thời gian chấp hành 12 tháng, ngày 03/12/2011 về lại địa phương. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2021 có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Văn H – sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn PD, xã XT, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm1968 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; Chị, em ruột: 02 người. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2021 có mặt tại phiên toà.

3. Lê Văn Đ – sinh năm 2000; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn PD, xã XT, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 10/12; con ông: Lê Văn Đ1, sinh năm 1970 và bà: Bùi Thị H, sinh năm 1973; Anh, chị ruột 02 người. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2021 có mặt tại phiên toà.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Vợ chồng ông Võ Ngọc Q – sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1971; Cùng trú tại: thôn Vịnh Hoà, xã Xuân Thịnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Ông Q vắng mặt không có lý do, bà L có mặt.

* *Người làm chứng:*

1. H Truc Mai N1 – sinh năm 1997; Trú tại: thôn BT, xã CB, huyện E, tỉnh Đăk Lăk; (0357.371.524) vắng mặt không có lý do

2. Nguyễn Đại P – sinh năm 2002; Trú tại: thôn PD, xã XT, thị xã S, tỉnh Phú Yên; (0377.202.492) vắng mặt không có lý do

3. Nguyễn Đình L – sinh năm 1989; Trú tại: thôn PD, xã XT, thị xã S, tỉnh Phú Yên.Vắng mặt không có lý do

4. Nguyễn Văn T – sinh năm 1995; Trú tại: thôn HH, xã XT, thị xã S, tỉnh Phú Yên.Vắng mặt không có lý do

5. Nguyễn Thị Hồng H – sinh năm 1995; Trú tại: Tổ 7, khu vực 2, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/5/2021, Võ Ngọc C, Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H và Nguyễn Đại P cùng ăn nhậu tại nhà C thuộc thôn V, xã XT, thị xã S. Lúc này H rủ cả nhóm ra thành phố Quy Nhơn sử dụng ma túy, C nói không có tiền nên H rủ mua ma túy về nhà C sử dụng thì C đồng ý. H nói H góp 4.000.000 đồng, ai có thì góp thêm nên C góp 2.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó C dùng tài khoản facebook "C Võ" gọi điện cho người bán ma túy có tên facebook "Sẽ N" để đặt mua ma túy rồi đưa nick facebook cùng số điện thoại của người bán ma túy là 0708168789 cho Đ và đưa cho Đ số tiền 2.000.000 đồng bảo Đ đi thành phố Quy Nhơn mua ma túy về sử dụng. Cả nhóm nhậu đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì P đi về trước, P không bàn bạc, tham gia góp tiền mua ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Đến sử dụng tài khoản facebook "Đ

Cđ" nhắn tin cho tài khoản facebook "Phạm H" của H để nói H đưa số tiền 4.000.000 đồng để Đ đi Quy Nhơn mua ma túy thì H bảo Đ đến Tiệm vàng Kim Thông tại thôn Phú Dương, xã Xuân Thịnh lấy 4.000.000 đồng mà H đã gửi trước đó. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn T (là lái xe ô tô dịch vụ) để thuê anh T điều khiển xe ô tô biển kiểm sát 78A-086.08 chở Đ ra thành phố Quy Nhơn. Trên đường đi, Đ vào hiệu vàng Kim Thông gặp anh Nguyễn Đình L (là chủ Tiệm vàng) lấy số tiền mà H đã gửi rồi tiếp tục đi xe ô tô ra thành phố Quy Nhơn. Khi đến gần quán bar Royal thuộc phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định thì Đ sử dụng tài khoản facebook "Đ Cđ" nhắn tin với facebook "Sẽ Niê" với nội dung: "Em tới Royal rồi", người bán ma túy nhắn lại: "Đợi 5 phút". Đ đứng trước khu vực quán bar Royal thì có 01 người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch bán cho Đ 04 viên thuốc lắc, loại MDMA và 02 bì nilon chứa ma túy, loại Ketamine với số tiền 5.000.000 đồng, còn lại số tiền 1.000.000 đồng Đ sử dụng để trả tiền thuê xe ô tô cho anh T.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ về nhà C và cùng C đi vào phòng ngủ. C lấy 01 phần ma túy Ketamine đổ ra đĩa sứ, sử dụng quẹt ga đốt nóng phía dưới đĩa rồi dùng 01 lá bài tây để nghiền ma túy và sử dụng 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, cuộn tròn và dùng 03 vỏ giấy đầu lọc điếu thuốc để cố định làm ống hút ma túy rồi C và Đ dùng loa mở nhạc sàn và cùng nhau sử dụng ma túy. C và Đ mỗi người sử dụng nửa viên thuốc lắc MDMA và hít Ketamine. Sau đó C nhắn tin facebook rủ H Truc Mai N và gọi điện thoại rủ Nguyễn Đại P và Nguyễn Văn H đến phòng ngủ của C để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì H đến phòng ngủ của C cùng sử dụng ma túy, H sử dụng nửa viên thuốc lắc MDMA và hít Ketamine. Đ khoảng 19 giờ cùng ngày, P đến cùng sử dụng ma túy, P sử dụng 2/3 viên thuốc lắc MDMA và hít Ketamine, còn lại 1/3 viên thuốc lắc MDMA thì C sử dụng. Sau đó H Truc Mai N đến phòng ngủ của C, sử dụng nửa viên thuốc lắc MDMA và hít Ketamine. Cả nhóm sử dụng ma túy đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã Sông Cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy cùng các dụng cụ, phương tiện phạm tội.

Tại Bản Kết luận giám định số 130/GĐ-PC09 ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt hàn kín (ký hiệu A1) là ma túy, có khối lượng 0,480g loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. 01 phần viên nén màu xanh trong bì nilon trong suốt hàn kín (ký hiệu A2) là ma túy, khối lượng 0,274g loại MDMA. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, số thứ tự 27, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Có bản kê vật chứng kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 51/CT - VKSSC ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Đại Phú và H Truc Mai N do Võ Ngọc C rủ đến sử dụng ma túy, nhưng P và H Truc Mai N không bàn bạc, thống nhất, không góp tiền để tham gia cùng Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ tổ chức sử dụng chất ma túy nên Nguyễn Đại P và H Truc Mai N không đồng phạm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đại P và H Truc Mai N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với số thuê bao 0708168789 mà Võ Ngọc C cung cấp cho Lê Văn Đến để liên hệ với người bán ma túy, Cơ quan điều tra xác định chủ thuê bao có tên là Nguyễn Thị Hồng H. Tiến hành cho Lê Văn Đ nhận dạng thì Đ không nhận dạng được H vì người bán ma túy đeo khẩu trang. Lấy lời khai của Nguyễn Thị Hồng H thì H xác định sim điện thoại số 0708168789 đã bị H làm mất từ cuối tháng 4/2021. Trích xuất dữ liệu cuộc gọi của thuê bao 0708168789 từ Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobiphone xác định trong khoảng thời gian trước và trong khi Đ và C liên hệ với người bán ma túy tại thành phố Quy Nhơn thì không phát sinh cuộc gọi giữa số thuê bao của Đ và C với số thuê bao 0708168789 nên không có căn cứ xác định Nguyễn Thị Hồng H là người bán ma túy cho Lê Văn Đ.

Đối với người sử dụng tài khoản facebook tên "Sẽ N" nhắn tin việc mua bán ma túy với bị can Lê Văn Đ do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh, xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị L (là mẹ ruột Võ Ngọc C) không biết C sử dụng nhà làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không phạm tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với chủ hiệu vàng Kim Thông là anh Nguyễn Đình L có nhận số tiền 4.000.000 đồng từ Nguyễn Văn H để đưa lại cho Lê Văn Đ, nhưng anh L không biết Đ sử dụng số tiền này để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn T là lái xe ô tô dịch vụ chở Lê Văn Đ đi từ thị xã Sông Cầu đến thành phố Quy Nhơn nhưng anh T không biết Đ thuê xe ô tô là để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố truy tố các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, nên giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng số 51/CT - VKSSC ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38,Điều

54 BLHS cho tất cả các bị cáo.Riêng bị cáo Võ Ngọc C còn áp dụng Điều 56 BLHS Đề nghị Hội đồng xét xử phạt:

1.Võ Ngọc C từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù,tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án số 32/2021/HSST ngày15 tháng 9 năm 2021 của TAND thị xã Sông Cầu về tội "Cố ý gây thương tích". Buộc bị cáo Võ Ngọc C phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án từ 06 năm 09 tháng đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/5/ 2021, được từ thời gian tạm giam từ ngày 19/11/2020 đến ngày 03/02/2021 theo bản án số 32/2021/HSST ngày 15/9/2021 của TAND thị xã Sông Cầu.

2. Phạt bị cáo Nguyễn Văn H từu 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 06/5/2021.

3. Phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 06/5/2021.

-Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định đề nghị Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

Vật chứng vụ án đề nghị Hội đồng xét xử :Thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone Pro Ma x màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone 7 Plu s màu đen, mặt gương trước bị rạn nứt; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9 màu đen, 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ (một trăm ngìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định gồm 0,462g loại Ketamine và 0,220g loại MAMD, 01 đĩa sứ, mặt dưới có bám dính khói màu đen có lô gô hình bông sen và dòng chữ WILLIAMSON korea Style; 01 cây bài tây (bốn cơ); 01 quẹt ga màu xanh không rõ nhãn hiệu.

Trả lại cho vợ chồng ông Võ Ngọc Q và bà NguyỄN Thị L: 02 loa nghe nhạc màu đen, kích thước (26x29,3x 39,4)cm, mặt sau có ghi ROKIT8; 01 thiết bị chiếu sáng hình hộp chữ nhật màu đen, kích thước 22x18x8,2)cm, mặt trên có ghi LA SE R SHOW SY STEM, mặt trước có ghi RGB400.

Đối với Nguyễn Đại P và H Truc Mai N do Võ Ngọc C rủ Đ sử dụng ma túy, nhưng P và H Truc Mai N không bàn bạc, thống nhất, không góp tiền để tham gia cùng Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ tổ chức sử dụng chất ma túy nên Nguyễn Đại P và H Truc Mai N không đồng phạm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đại P và H Truc Mai N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với số thuê bao 0708168789 mà Võ Ngọc C cung cấp cho Lê Văn Đ để liên hệ với người bán ma túy, Cơ quan điều tra xác định chủ thuê bao có tên là Nguyễn Thị

Hồng H. Tiến hành cho Lê Văn Đ nhận dạng thì Đ không nhận dạng được H vì người bán ma túy đeo khẩu trang. Lấy lời khai của Nguyễn Thị Hồng H thì H xác định sim điện thoại số 0708168789 đã bị H làm mất từ cuối tháng 4/2021. Trích xuất dữ liệu cuộc gọi của thuê bao 0708168789 từ Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobiphone xác định trong khoảng thời gian trước và trong khi Đ và C liên hệ với người bán ma túy tại thành phố Quy Nhơn thì không phát sinh cuộc gọi giữa số thuê bao của Đ và C với số thuê bao 0708168789 nên không có căn cứ xác định Nguyễn Thị Hồng H là người bán ma túy cho Lê Văn Đ.

Đối với người sử dụng tài khoản facebook tên "Sẽ N" nhắn tin việc mua bán ma túy với bị can Lê Văn Đ do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh, xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị L (là mẹ ruột Võ Ngọc C) không biết C sử dụng nhà làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không phạm tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với chủ hiệu vàng Kim Thông là anh Nguyễn Đình L có nhận số tiền 4.000.000 đồng từ Nguyễn Văn H để đưa lại cho Lê Văn Đ, nhưng anh L không biết Đ sử dụng số tiền này để đi mua ma túy nênkhông xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn T là lái xe ô tô dịch vụ chở Lê Văn Đ đi từ thị xã Sông Cầu đến thành phố Quy Nhơn nhưng anh T không biết Đ thuê xe ô tô là để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

Tại phiên toà, các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạn đã nêu và khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu đã truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng, không oan gì cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng: Tất cả các bị cáo đều rất ân hận về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để các bị cáo sớm trở về gia đình hội nhập cùng xã hội trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sông Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Ngọc Q và những người làm chứng: Các bị cáo và Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử, không đề nghị hoãn phiên tòa. Xét việc vắng mặt của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, quá trình điều tra đã có lời khai, nên không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng quyết định tiếp tục xét xử.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ tại phiên tòa sơ thẩm và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản bắt quả tang, phù hợp hiện trường vụ án, không gian, thời gian các bị cáo thực hiện tội phạm, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo, phù hợp lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ; phù hợp với Kết luận giám định số 130/GĐ-PC09 ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Đủ căn cứ xác định: Vào ngày 06/5/2021, tại phòng ngủ của Võ Ngọc C thuộc thôn Vịnh Hòa, xã Xuân Thịnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H và Lê Văn Đ có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thị xã Sông Cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ được 0,462g Ketamine và 220 g MAMD là chất ma túy nằm trong danh mục III số thứ tự 35 và là chất ma túy nằm trong danh mục IB số thứ tự 27- Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[4] Do đó, quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 57/CT - VKSSC ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan gì cho các bị cáo.

[5] Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đ là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc sử dụng ma tuý là pháp luật cấm và bị trừng trị. Nhưng vì để thoả mãn cho cá nhân mà các bị cáo đã thống nhất góp tiền mua ma túy để sử dụng, bất chấp pháp luật. Nên xử lý đúng với tính chất, mức độ và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

[6] Vụ án có 03 bị cáo và thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tất cả 03 bị cáo đều người thực hành.Tuy nhiên, với vai trò của từng bị cáo tham gia thực hiện tội phạm có khác nhau.

Đối bị cáo Võ Ngọc C vừa thống nhất hùm tiền mua ma túy, vừa chuyển thông tin người bán ma túy cho bị cáo đến, vừa sử dụng nhà ở của cha mẹ bị cáo cũng như

chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và công cụ hổ trợ khác như loa hát nhạc, nên mức án phạt cao hơn các bị cáo khác.

Đối bị cáo Nguyễn Văn H vừa là người đề xướng, vừa là người hùn tiền mua ma túy vừa cùng bị cáo khác sr dụng ma túy, nên mức án phạt thấp hơn bị cáo C và ngang bằng bị cáo Đ.

Đối với bị cáo Đ. Mặc dù không có tiền hùn mua ma túy, nhưng là người trực tiếp nhận tiền từ bị cáo C và bị cáo H đồng thời là trực tiếp đi mua ma túy và cùng sử dụng ma túy, nên mức án phạt bằng bị cáo H.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Đối với Nguyễn Đại P và H Truc Mai N do Võ Ngọc C rủ đến sử dụng ma túy, nhưng P và H Truc Mai N không bàn bạc, thống nhất, không góp tiền để tham gia cùng Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đến tổ chức sử dụng chất ma túy nên Nguyễn Đại P và H Truc Mai N không đồng phạm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đại P và H Truc Mai N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Đối với số thuê bao 0708168789 mà Võ Ngọc C cung cấp cho Lê Văn Đến để liên hệ với người bán ma túy, Cơ quan điều tra xác định chủ thuê bao có tên là Nguyễn Thị Hồng H. Tiến hành cho Lê Văn Đến nhận dạng thì Đến không nhận dạng được H vì người bán ma túy đeo khẩu trang. Lấy lời khai của Nguyễn Thị Hồng H thì H xác định sim điện thoại số 0708168789 đã bị H làm mất từ cuối tháng 4/2021. Trích xuất dữ liệu cuộc gọi của thuê bao 0708168789 từ Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobiphone xác định trong khoảng thời gian trước và trong khi Đến và C liên hệ với người bán ma túy tại thành phố Quy Nhơn thì không phát sinh cuộc gọi giữa số thuê bao của Đến và C với số thuê bao 0708168789 nên không có căn cứ xác định Nguyễn Thị Hồng H là người bán ma túy cho Lê Văn Đến.

[10] Đối với người sử dụng tài khoản facebook tên "Sẽ N" nhắn tin việc mua bán ma túy với bị can Lê Văn Đến do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh, xử lý.

[11] Đối với bà Nguyễn Thị L (là mẹ ruột Võ Ngọc C) không biết C sử dụng nhà làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không phạm tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[12] Đối với chủ hiệu vàng Kim Thông là anh Nguyễn Đình L có nhận số tiền 4.000.000 đồng từ Nguyễn Văn H để đưa lại cho Lê Văn Đến, nhưng anh L không biết Đến sử dụng số tiền này để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

[13] Đối với anh Nguyễn Văn T là lái xe ô tô dịch vụ chở Lê Văn Đến đi từ thị xã Sông Cầu đến thành phố Quy Nhơn nhưng anh T không biết Đến thuê xe ô tô là để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

[14] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone Pro Ma x màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone 7 Plu s màu đen, mặt gương trước bị rạn nứt; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9 màu đen, 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ (một trăm ngìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định gồm 0,462g loại Ketamine và 0,220g loại MAMD, 01 đĩa sứ, mặt dưới có bám dính khói màu đencó lô gô hình bông sen và dòng chữ WILLIAMSON korea Style; 01 cây bài tây (bốn cơ); 01 quẹt ga màu xanh không rõ nhãn hiệu.

Trả lại cho vợ chồng ông Võ Ngọc Q và bà NguyỄN Thị L: 02 loa nghe nhạc màu đen, kích thước (26x29,3x 39,4)cm, mặt sau có ghi ROKIT8; 01 thiết bị chiếu sáng hình hộp chữ nhật màu đen, kích thước 22x18x8,2)cm, mặt trên có ghi LA SE R SHOW SY STEM, mặt trước có ghi RGB400.

Tất cả vật chứng đều được ghi nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày …….. giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu.

[15] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, nên chấp nhận.

[17] Về án phí: Các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đến phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

+ Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đến;

+ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đến phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt:

1.Võ Ngọc C 05 năm 06 tháng (năm năm sáu tháng)tù, tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án số 32/2021/HSST ngày15 tháng 9 năm 2021 của TAND thị xã Sông Cầu về tội "Cố ý gây thương tích". Buộc bị cáo Võ Ngọc C phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 06 năm 09 tháng tù (sáu năm chín tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/5/ 2021, được từ thời hạn tạm giam từ ngày 19/11/2020 đến ngày 03/02/2021 theo bản án số 32/2021/HSST ngày 15/9/2021 của TAND thị xã Sông Cầu.

2. Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 năm tù (năm năm), thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 06/5/2021.

3. Phạt bị cáo Lê Văn Đến 05 năm tù (năm năm), thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 06/5/2021.

-Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone Pro Ma x màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone 7 Plu s màu đen, mặt gương trước bị rạn nứt; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9 màu đen, 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ (một trăm ngìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định gồm 0,462g loại Ketamine và 0,220g loại MAMD, 01 đĩa sứ, mặt dưới có bám dính khói màu đencó lô gô hình bông sen và dòng chữ WILLIAMSON korea Style; 01 cây bài tây (bốn cơ); 01 quẹt ga màu xanh không rõ nhãn hiệu.

Trả lại cho vợ chồng ông Võ Ngọc Q và bà NguyỄN Thị L: 02 loa nghe nhạc màu đen, kích thước (26x29,3x 39,4)cm, mặt sau có ghi ROKIT8; 01 thiết bị chiếu sáng hình hộp chữ nhật màu đen, kích thước 22x18x8,2)cm, mặt trên có ghi LA SE R SHOW SY STEM, mặt trước có ghi RGB400.

3. Về án phí: Các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đến, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Võ Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lê Văn Đến 45 ngày để bảo đảm công tác thi hành án.

4. *Quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên (1);
- VKSND tỉnh Phú Yên (1);
- VKSND thị xã Sông Cầu (1);
- Cơ quan CSĐT Công an Tx. Sông Cầu (1);
- Sở tư pháp (1);
- THA HS thị xã Sông Cầu (36);
- Chi cục THA DS thị xã Sông Cầu (1);
- Bị cáo (5);
- Lưu HS, án văn (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Văn Tôn